

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Số **3945** TCHQ-GSQL

V/v khai sửa đổi, bổ sung sau
thông quan đối với hàng hoá gửi
nhằm liên quan đến chính sách
quản lý mặt hàng

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **22** tháng 9 năm 2022

Kính gửi: Vụ Pháp chế Bộ Tài chính.

Tổng cục Hải quan nhận được một số vướng mắc của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh liên quan đến việc khai sửa đổi, bổ sung sau thông quan đối với nội dung liên quan đến giấy phép, kiểm tra chuyên ngành. Theo đó, Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh phản ánh một số trường hợp doanh nghiệp đăng ký tờ khai để nhập khẩu hàng hoá, tờ khai được phân luồng vàng và đã được thông quan, tuy nhiên sau khi hàng hoá đưa về kho, doanh nghiệp mới phát hiện ra gửi nhầm hàng. Hàng hoá khai báo trên tờ khai hải quan hoặc hàng hoá bị gửi nhầm liên quan đến giấy phép, nhập khẩu; kiểm tra chuyên ngành về chất lượng hàng hóa, y tế, văn hóa, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, thực vật, an toàn thực phẩm. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan xin được trao đổi với Quý Vụ như sau:

Theo phản ánh của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh thì hiện nay tại đơn vị phát sinh một số trường hợp doanh nghiệp đăng ký tờ khai để nhập khẩu hàng hoá, tờ khai được phân luồng vàng và đã được thông quan, tuy nhiên sau khi hàng hoá đưa về kho, doanh nghiệp mới phát hiện ra gửi nhầm hàng. Hàng hoá khai báo trên tờ khai hải quan hoặc hàng hoá bị gửi nhầm liên quan đến giấy phép, nhập khẩu; kiểm tra chuyên ngành về chất lượng hàng hóa, y tế, văn hóa, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, thực vật, an toàn thực phẩm. Theo đó, đối với trường hợp gửi nhầm hàng nêu trên sẽ phát sinh 04 trường hợp có thể xảy ra cần phải hướng dẫn thực hiện, cụ thể:

(1) Trường hợp 1: Doanh nghiệp từ chối nhận phần hàng hoá gửi nhầm, hàng hoá đã có giấy phép, kết quả kiểm tra chuyên ngành đủ điều kiện nhập khẩu.

(2) Trường hợp 2: Doanh nghiệp từ chối nhận phần hàng hoá gửi nhầm, hàng hoá chưa có giấy phép, chưa có kết quả kiểm tra chuyên ngành hoặc kết quả kiểm tra chuyên ngành không đủ điều kiện nhập khẩu.

(3) Trường hợp 3: Doanh nghiệp đồng ý nhận phần hàng gửi nhầm, hàng hoá đã có giấy phép, kết quả kiểm tra chuyên ngành đủ điều kiện nhập khẩu.

(4) Trường hợp 4: Doanh nghiệp đồng ý nhận phần hàng gửi nhầm, hàng hoá không có giấy phép, kết quả kiểm tra chuyên ngành và sau khi bị xử phạt vi

phạm hành chính được cơ quan có thẩm quyền cho phép nhập khẩu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 29 Luật Hải quan năm 2014 và quy định tại điểm b khoản 1 Điều 20 Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 11 Thông tư 39/2018/TT-BTC thì đối với trường hợp tờ khai đã thông quan, doanh nghiệp không được khai bổ sung đối với các nội dung liên quan đến giấy phép, nhập khẩu; kiểm tra chuyên ngành về chất lượng hàng hóa, y tế, văn hóa, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, thực vật, an toàn thực phẩm. Do đó đối với trường hợp gửi nhậm hàng liên quan đến giấy phép nhập khẩu; kiểm tra chuyên ngành không thuộc trường hợp được khai bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 29 Luật Hải quan năm 2014 và quy định tại Điều 20 Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 11 Thông tư 39/2018/TT-BTC.

Ngoài ra, theo quy định tại Điều 18 Nghị định 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ thì trường hợp doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa theo quy định phải có hạn ngạch, giấy phép xuất khẩu, giấy phép nhập khẩu nhưng không có hạn ngạch, giấy phép xuất khẩu, giấy phép nhập khẩu hàng hóa; xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành mà không có thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật thì bị xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc đưa ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc buộc tái xuất tang vật vi phạm hành chính trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định này; trừ hàng hóa xuất khẩu, hàng hóa nhập khẩu đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép trong thời hạn 30 ngày nêu trên. Như vậy, theo quy định này thì khi doanh nghiệp bị xử lý vi phạm hành chính khi vi phạm quy định tại Điều 18 Nghị định 128/2020/NĐ-CP trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt nếu được cơ quan có thẩm quyền cho phép thì doanh nghiệp được phép nhập khẩu (trường hợp 4) và hiện nay chưa có thủ tục hướng dẫn cơ quan hải quan và doanh nghiệp thực hiện nội dung này.

Đồng thời, ngoài trường hợp này, trên thực tế hiện nay phát sinh các trường hợp 1, 2, 3 nêu trên, nhưng chưa có hướng dẫn cụ thể cách thức xử lý dẫn đến cách hiểu và cách thực hiện chưa thống nhất giữa các đơn vị hải quan địa phương. Theo quan điểm của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh thì các trường hợp này, khi phát hiện gửi nhậm hàng doanh nghiệp muốn nhận phần hàng gửi thừa hoặc xuất trả thì phải thực hiện khai báo bổ sung sau khi tờ khai đã được thông quan để thực hiện các thủ tục tiếp theo (mở tờ khai xuất trả hoặc khai bổ sung sau thông quan phần hàng gửi nhậm). Theo quan điểm của Tổng cục Hải quan thì trường hợp gửi nhậm hàng liên quan đến giấy phép nhập khẩu; kiểm tra chuyên ngành không thuộc trường hợp được khai bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 29 Luật Hải quan năm 2014 và quy định tại Điều 20

Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 11 Thông tư 39/2018/TT-BTC. Như vậy, quan điểm của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh không phù hợp với quy định hiện nay. Do đó, đối với các trường hợp này, Tổng cục Hải quan dự kiến hướng dẫn đơn vị thực hiện như sau:

(Chi tiết theo dự thảo đính kèm).

Để đảm bảo việc hướng dẫn các đơn vị thực hiện được thống nhất, đúng quy định của pháp luật, Tổng cục Hải quan đề nghị Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính có ý kiến tham gia đối với nội dung dự thảo hướng dẫn Cục Hải quan các tỉnh, thành phố của Tổng cục Hải quan.

Tổng cục Hải quan xin nhận ý kiến tham gia trong ngày **23/9/2022**, bản mềm gửi về địa chỉ duongvt3@customs.gov.vn.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý đơn vị. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục TXNK (đề TGYK);
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Mai Xuân Thành

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Số: /TCHQ-GSQL

V/v khai sửa đổi, bổ sung sau
thông quan đối với hàng hoá gửi
nhằm liên quan đến chính sách
quản lý mặt hàng

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2022

Dự thảo

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Liên quan đến vướng mắc về thủ tục khai sửa đổi, bổ sung sau thông quan đối với trường hợp hàng hoá nhập khẩu bị gửi nhằm liên quan đến chính sách quản lý mặt hàng của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 29 Luật Hải quan năm 2014 và quy định tại điểm b khoản 1 Điều 20 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 11 Thông tư 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính thì đối với trường hợp tờ khai đã thông quan, doanh nghiệp không được khai bổ sung đối với các nội dung liên quan đến giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu; kiểm tra chuyên ngành về chất lượng hàng hóa, y tế, văn hóa, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, thực vật, an toàn thực phẩm. Do đó đối với trường hợp gửi nhằm hàng liên quan đến giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu; kiểm tra chuyên ngành không thuộc trường hợp được khai bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 29 Luật Hải quan năm 2014 và quy định tại Điều 20 Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 11 Thông tư 39/2018/TT-BTC.

Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định “Việc xử phạt hành chính phải căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, đối tượng vi phạm và tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng”, trên cơ sở đó người có thẩm quyền căn cứ vào quy định của pháp luật và hồ sơ vụ việc cụ thể để quyết định việc xử lý vi phạm theo quy định.

Đối với trường hợp doanh nghiệp đăng ký tờ khai để nhập khẩu hàng hoá, tờ khai đã được thông quan, hàng hoá bị gửi nhằm và hàng hoá khai báo trên tờ khai hải quan hoặc hàng hoá thực tế nhập khẩu có liên quan đến giấy phép nhập khẩu; kiểm tra chuyên ngành về chất lượng hàng hóa, y tế, văn hóa, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, thực vật, an toàn thực phẩm có hành vi vi phạm thuộc phạm vi xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan thì thực hiện như sau:

1. Trường hợp Doanh nghiệp từ chối nhận phần hàng hoá gửi nhằm, hàng hoá đã có giấy phép, kết quả kiểm tra chuyên ngành đủ điều kiện nhập khẩu

Trường hợp doanh nghiệp đã có giấy phép, kết quả kiểm tra chuyên ngành đủ điều kiện nhập khẩu nhưng vẫn từ chối nhận hàng thì hướng dẫn doanh nghiệp liên hệ Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai xuất trình các hồ sơ/chứng từ liên quan đến việc gửi nhậm và giấy phép, kết quả kiểm tra chuyên ngành để được xem xét xử lý. Căn cứ thông tin khai báo, hồ sơ do doanh nghiệp nộp/xuất trình và thực tế hàng hoá, Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai tiến hành kiểm tra đối chiếu thông tin trên văn bản cho phép nhập khẩu của cơ quan kiểm tra chuyên ngành với thực tế hàng hoá nhập khẩu và các chứng từ khác trong bộ hồ sơ hải quan do người khai hải quan nộp/xuất trình; trường hợp các thông tin phù hợp thì xử lý vi phạm theo quy định tại Điều 8 Nghị định 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, đồng thời ghi nhận kết quả vào hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan và hướng dẫn doanh nghiệp mở tờ khai xuất khẩu đối với phần hàng hoá bị gửi nhậm để thực hiện thủ tục tái xuất theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 48 Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ.

2. Trường hợp Doanh nghiệp từ chối nhận phần hàng hoá gửi nhậm, hàng hoá chưa có giấy phép, chưa có kết quả kiểm tra chuyên ngành hoặc kết quả kiểm tra chuyên ngành không đủ điều kiện nhập khẩu

Trường hợp doanh nghiệp không có giấy phép, kết quả kiểm tra chuyên ngành đủ điều kiện nhập khẩu và từ chối nhận hàng thì hướng dẫn doanh nghiệp liên hệ Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai xuất trình các hồ sơ/chứng từ liên quan đến việc gửi nhậm. Trường hợp có vi phạm, Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai tiến hành xử lý vi phạm theo quy định tại Điều 18 Nghị định 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc đưa ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc buộc tái xuất tang vật vi phạm hành chính trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt đối với hành vi vi phạm. Thủ tục tái xuất thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 48 Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ.

3. Trường hợp Doanh nghiệp đồng ý nhận phần hàng gửi nhậm, hàng hoá đã có giấy phép, kết quả kiểm tra chuyên ngành đủ điều kiện nhập khẩu

Trường hợp doanh nghiệp đã có giấy phép, kết quả kiểm tra chuyên ngành đủ điều kiện nhập khẩu nếu doanh nghiệp muốn nhận hàng bị gửi nhậm thì hướng dẫn doanh nghiệp liên hệ Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai xuất trình các hồ sơ/chứng từ liên quan đến việc gửi nhậm và giấy phép, kết quả kiểm tra chuyên ngành để được xem xét xử lý.

Căn cứ thông tin khai báo, hồ sơ do doanh nghiệp nộp/xuất trình và thực tế hàng hoá, Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai tiến hành kiểm tra đối chiếu thông tin trên văn bản cho phép nhập khẩu của cơ quan kiểm tra chuyên ngành với thực tế hàng hoá nhập khẩu và các chứng từ khác trong bộ hồ sơ hải quan do người khai hải quan nộp/xuất trình; trường hợp các thông tin phù hợp thì xử lý

vi phạm theo quy định tại Điều 8 Nghị định 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, đồng thời ghi nhận kết quả vào hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan để giải quyết tiếp các thủ tục nhập khẩu theo quy định cho doanh nghiệp.

4. Trường hợp Doanh nghiệp đồng ý nhận phần hàng gửi nhầm, hàng hoá không có giấy phép, kết quả kiểm tra chuyên ngành và sau khi bị xử phạt vi phạm hành chính được cơ quan có thẩm quyền cho phép nhập khẩu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt.

Trường hợp doanh nghiệp không có giấy phép, kết quả kiểm tra chuyên ngành đủ điều kiện nhập khẩu, sau khi Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai tiến hành xử lý vi phạm theo quy định tại Điều 18 Nghị định 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt, nếu cơ quan kiểm tra chuyên ngành cho phép nhập khẩu hàng hoá, doanh nghiệp muốn nhận hàng thì Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai căn cứ vào Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và văn bản cho phép nhập khẩu của cơ quan kiểm tra chuyên ngành (Giấy phép nhập khẩu, Giấy thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành/Giấy thông báo miễn kiểm tra chuyên ngành) kiểm tra đối chiếu thông tin trên văn bản cho phép nhập khẩu của cơ quan kiểm tra chuyên ngành với thực tế hàng hoá nhập khẩu và các chứng từ khác trong bộ hồ sơ hải quan do người khai hải quan nộp/xuất trình; trường hợp các thông tin phù hợp thì công chức hải quan ghi nhận kết quả vào hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan để hoàn tất thủ tục nhập khẩu theo quy định cho doanh nghiệp.

5. Việc ghi nhận thông tin vào hệ thống tại các trường hợp nêu trên thực hiện thông qua nghiệp vụ CNO/CNO11.

6. Công văn này thay thế công văn số 234/TCHQ-GSQL ngày 18/01/2021 của Tổng cục Hải quan.

Tổng cục Hải quan trả lời để Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục ĐTCBL, Vụ PC;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Mai Xuân Thành

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Số: **234** /TCHQ-GSQL

V/v khai bổ sung sau thông quan đối
với hàng hoá gửi nhằm vi phạm quy
định chính sách quản lý mặt hàng

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **18** tháng 01 năm 2021

Kính gửi:

- Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh;
- Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh.

Liên quan đến vướng mắc về việc khai bổ sung sau thông quan đối với hàng hoá gửi nhằm vi phạm quy định chính sách quản lý mặt hàng của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh và Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 29 Luật Hải quan năm 2014 và quy định tại điểm b khoản 1 Điều 20 Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 11 Thông tư 39/2018/TT-BTC thì đối với trường hợp tờ khai đã thông quan, doanh nghiệp không được khai bổ sung đối với các nội dung liên quan đến giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu; kiểm tra chuyên ngành về chất lượng hàng hóa, y tế, văn hóa, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, thực vật, an toàn thực phẩm. Do đó đối với trường hợp gửi nhằm hàng liên quan đến giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu; kiểm tra chuyên ngành không thuộc trường hợp được khai bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 29 Luật Hải quan năm 2014 và quy định tại Điều 20 Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 11 Thông tư 39/2018/TT-BTC.

Theo quy định tại khoản 7, khoản 12 Điều 14; Điều 22 Nghị định 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 được sửa đổi bổ sung tại khoản 11, khoản 19 Điều 1 Nghị định 45/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ và quy định tại khoản 5 Điều 13 Thông tư 155/2016/TT-BTC ngày 20/10/2016 của Bộ Tài chính thì trường hợp hàng hoá thuộc danh mục phải có giấy phép mà không có giấy phép; xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa không đáp ứng yêu cầu về điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa không có nhãn hàng hóa theo quy định pháp luật thì bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc buộc tái xuất.

Trường hợp trước thời điểm ra quyết định xử phạt, cá nhân, tổ chức vi phạm đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép nhập khẩu thì không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc buộc tái xuất.

Trường hợp đã ra quyết định xử phạt và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc buộc tái xuất nhưng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép nhập khẩu và hàng hoá chưa đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam thì được phép nhập khẩu.

Giao các đơn vị căn cứ vào Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và văn bản cho phép nhập khẩu của cơ quan kiểm tra chuyên ngành (Giấy phép nhập khẩu, Giấy thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành/Giấy thông báo miễn kiểm tra chuyên ngành) kiểm tra đối chiếu thông tin trên văn bản cho phép nhập khẩu của cơ quan kiểm tra chuyên ngành với thực tế hàng hoá nhập khẩu và các chứng từ khác trong bộ hồ sơ hải quan do người khai hải quan nộp/xuất trình; trường hợp các thông tin phù hợp thì công chức hải quan cập nhật kết quả vào hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan để hoàn tất thủ tục nhập khẩu theo quy định.

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

[Handwritten Signature]



Nguyễn Văn Thành